

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2023 - 21/03/2023 to 24/03/2023

Results - NGAY THI DAU THU NHAT

Event 101 Women 400 SC Meter VHCV

| KLQG: 3:26.83 * 20/03/2019 | | Trang Diem Tran Thi | | QBH | |
|----------------------------|------------------------|---------------------|-----------|-------------|--------|
| Name | Age | Team | Seed Time | Finals Time | Points |
| 1 | Pham Thi, Hong Diep | 18 Thai Binh | 3:24.00 | 3:31.54 | |
| 2 | Nguyen Nhat, Le Nguyen | 17 Da Nang | 3:20.00 | 3:31.87 | |
| 3 | Dang Thi, Vuong | 16 Ha Noi | 3:30.00 | 3:34.53 | |
| 4 | Nguyen Tu, Anh | 15 Nghe An | 3:34.00 | 3:35.53 | |
| 5 | Nguyen Tran, San San | 15 Ha Noi | 3:29.00 | 3:36.52 | |
| 6 | Mai Ngoc, Nhu Truc | 16 Quan Doi | 3:38.00 | 3:43.49 | |
| 7 | Nguyen Thi, Phuong | 15 Quang Ninh | 3:40.00 | 3:46.25 | |
| 8 | Bach Thi, Hoai Thu | 16 Quang Binh | 3:45.00 | 3:46.43 | |
| 9 | Thach Thi, Thao Suong | 17 Quan Doi | 3:50.00 | 3:47.65 | |
| 10 | Nguyen Thi, Hang | 20 Da Nang | 3:20.00 | 3:50.95 | |
| 11 | Nguyen Thi, Thu | 15 Quang Ninh | 3:37.00 | 3:52.23 | |
| 12 | Pham Thi, Thuy Suong | 14 Quang Binh | 3:48.00 | 3:52.25 | |
| 13 | Ha Phuong, Anh | 13 Hai Duong | 3:50.00 | 3:55.26 | |
| 14 | Tran Thi, Hoai Thuong | 14 Dong Nai | 3:40.00 | 3:55.92 | |
| --- | Le Thu, Thuy | 12 Hai Duong | NT | XDNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |

Event 102 Men 1500 SC Meter VHCV

| KLQG: 12:48.47 * 06/04/2021 | | Tam Luu Nguyen Duc | | HCM | |
|-----------------------------|-----------------------|--------------------|-----------|-------------|--------|
| Name | Age | Team | Seed Time | Finals Time | Points |
| 1 | Luu Nguyen, Duc Tam | 25 TP Ho Chi Minh | 12:50.00 | 12:58.84 | |
| 2 | Pham Thanh, Dai | 16 Quang Binh | 13:12.00 | 13:09.85 | |
| 3 | Kim Anh, Kiet | 18 Quan Doi | 13:00.00 | 13:22.78 | |
| 4 | Tran Quang, Huong | 15 Quang Binh | 13:19.00 | 13:23.28 | |
| 5 | Ngo Tuan, Nghia | 15 Quan Doi | 13:45.00 | 13:40.36 | |
| 6 | Ho Quoc, Khanh | 14 Nghe An | 14:21.00 | 14:19.60 | |
| 7 | Lim, Sokwadthadnoon | 16 Cambodia | 14:00.00 | 14:35.58 | |
| 8 | Toun, Tithsatya | 18 Cambodia | 14:15.00 | 14:43.44 | |
| --- | Nguyen Phan, Minh Anh | 16 TP Ho Chi Minh | NT | X14:56.28 | |
| --- | Pham Le, Minh Phuc | 18 TP Ho Chi Minh | 13:00.00 | DNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |
| --- | Nguyen Trong, Dung | 19 Nghe An | 12:46.00 | DNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |
| --- | Vo Van, Vuong | 16 Da Nang | 13:50.00 | DNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |

Event 103 Women 200 SC Meter CVD

| KLQG: 1:48.83 * 20/03/2019 | | Thu Pham Thi | | HDG | |
|----------------------------|----------------------|---------------|-----------|-------------|--------|
| Name | Age | Team | Seed Time | Finals Time | Points |
| 1 | Le Thi, Thanh Van | 18 Hai Duong | 1:46.00 | 1:46.06 * | |
| 2 | Cao Thi, Duyen | 21 Thanh Hoa | 1:48.00 | 1:48.82 * | |
| 3 | Pham Thi, Thu | 20 Hai Duong | 1:46.00 | 1:49.49 | |
| 4 | Nguyen Thi, Thao | 18 Nam Dinh | 1:52.00 | 1:53.75 | |
| 5 | Thach Thi, Diem My | 15 Dong Nai | 1:51.00 | 1:53.98 | |
| 6 | Vo Thi, Tuyet Hoa | 19 Dong Nai | 1:53.30 | 1:55.52 | |
| 7 | Trieu Thi, Uyen | 12 Quang Ninh | 1:59.00 | 1:57.45 | |
| 8 | Vu Thi, Tuyet Minh | 14 Binh Thuan | 1:58.23 | 2:02.21 | |
| 9 | Le Thi, Nhung | 13 Thanh Hoa | NT | 2:05.60 | |
| 10 | Tran Hoang, Uyen Nhi | 18 Binh Thuan | 1:57.45 | 2:08.41 | |
| 11 | Mai Ngoc, Nhu Truc | 16 Quan Doi | NT | 2:12.18 | |

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2023 - 21/03/2023 to 24/03/2023

Results - NGAY THI DAU THU NHAT

(Event 103 Women 200 SC Meter CVD)

| Name | Age | Team | Seed Time | Finals Time | Points |
|-----------------------------|-----|-----------|-----------|-------------|--------|
| 12 Nguyen Thi, Hong Nhung | 13 | Quan Doi | NT | 2:21.98 | |
| --- Kaing, Muynin | 16 | Cambodia | 1:51.50 | X1:49.38 | |
| --- Kheun, Bunpichmorakat | 16 | Cambodia | 1:53.80 | X1:57.15 | |
| --- Vu Luu, Bao Ngoc | 12 | Thanh Hoa | NT | X2:11.71 | |
| --- Nguyen Thi, Phuong Linh | 13 | Hai Duong | NT | X2:15.52 | |
| --- Cao Anh, Tuyet | 12 | Thanh Hoa | NT | X2:21.22 | |
| --- Tran Thi, Ngoc Lan | 11 | Hai Duong | NT | X2:23.60 | |

Event 104 Men 200 SC Meter CVD

KLQG: 1:35.75 * 09/03/2022 Nhat Nam Vu Dang

DNI

| Name | Age | Team | Seed Time | Finals Time | Points |
|----------------------------|-----|----------------|-----------|-------------|--------|
| 1 Vu Dang, Nhat Nam | 18 | Dong Nai | 1:35.30 | 1:34.74* | |
| 2 Nguyen Le, Truyen Dat | 16 | Dong Nai | 1:37.00 | 1:37.71 | |
| 3 Tran The, Luong | 17 | Quang Ninh | 1:39.00 | 1:41.77 | |
| 4 Vu Van, Bac | 20 | Phu Tho | 1:39.00 | 1:41.78 | |
| 5 Dang Gia, Huan | 16 | TP Ho Chi Minh | 1:43.00 | 1:42.73 | |
| 6 Nguyen Van, An | 17 | Quang Binh | 1:41.00 | 1:44.84 | |
| 7 Doan Kim, Tham | 17 | Quang Binh | 1:45.00 | 1:45.52 | |
| 8 Le Trung, Hieu | 18 | Hai Phong | 1:49.00 | 1:46.51 | |
| 9 Thai Quang, Minh | 24 | Ha Noi | 1:43.00 | 1:46.92 | |
| 10 Vu Ngoc, Diep | 14 | Hai Duong | 1:45.00 | 1:47.17 | |
| 11 Nguyen Ngoc, Quang Minh | 16 | TP Ho Chi Minh | 1:47.00 | 1:47.73 | |
| 12 Pham Duy, Thanh | 14 | Binh Thuan | NT | 1:54.76 | |
| 13 Vu Hai, Nam | 17 | Hai Phong | 1:46.00 | 1:56.81 | |
| 14 Nguyen Xuan, Hoang | 14 | Thanh Hoa | 1:54.00 | 2:00.53 | |
| 15 Phan Tang, Minh Chuyen | 14 | Binh Thuan | NT | 2:00.68 | |
| --- Le Quy, Don | 27 | Quan Doi | 1:40.00 | DNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |
| --- Truong Minh, Quan | 18 | Quan Doi | NT | DNF | |
| Swimmer did not finish | | | | | |

Event 105 Women 4x200 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 6:26.67 * 22/03/2019 Da Nang

DNG

Hoang Thi, Nguyen Hoai, Nguyen Thi, Nguyen Thi

| Team | Relay | Seed Time | Finals Time | Points |
|-----------------------------|-----------------------------|------------------------------|--------------------------|--------|
| 1 Da Nang | A | NT | 6:24.76* | |
| 1) Nguyen Hoai, Thuong 20 | 2) Tran Thi, Diem Quynh 20 | 3) Nguyen Nhat, Le Nguyen 17 | 4) Nguyen Thi, Hang 20 | |
| 2 Ha Noi | A | NT | 6:25.96* | |
| 1) Tran Phuong, Nhi 17 | 2) Tran Thi, Huyen Trang 22 | 3) Nguyen Tran, San San 15 | 4) Dang Thi, Vuong 16 | |
| 3 Quang Ninh | A | NT | 6:48.58 | |
| 1) Nguyen Thi, Thu 15 | 2) Nguyen Thi, Phuong 15 | 3) Nguyen Thi, Thuy Dung 16 | 4) Duong Thuy, Hong 15 | |
| 4 Quan Doi | A | NT | 6:51.34 | |
| 1) Thach Thi, Thao Suong 17 | 2) Le Thi, Lam Lam 15 | 3) Nguyen Thi, Hong Nhung 13 | 4) Mai Ngoc, Nhu Truc 16 | |

Event 106 Men 4x100 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 2:28.00 * 06/04/2021 TP Ho Chi Minh

HCM

Nguyen Tien, Do Dinh, Luu Nguyen Duc, Nguyen Thanh

| Team | Relay | Seed Time | Finals Time | Points |
|-------------------------|--------------------------|---------------------------|-------------------------|--------|
| 1 TP Ho Chi Minh | A | NT | 2:29.15 | |
| 1) Nguyen Tien, Dat 19 | 2) Pham Le, Minh Phuc 18 | 3) Luu Nguyen, Duc Tam 25 | 4) Nguyen Thanh, Loc 27 | |
| 2 Quan Doi | A | NT | 2:29.70 | |
| 1) Truong Minh, Quan 18 | 2) Dang Duc, Manh 20 | 3) Le Quy, Don 27 | 4) Do Thanh, Thao 19 | |

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2023 - 21/03/2023 to 24/03/2023**Results - NGAY THI DAU THU NHAT****(Event 106 Men 4x100 SC Meter VHCV Relay)**

| Team | Relay | Seed Time | Finals Time | Points |
|----------------------|------------------------------|-----------------------|--------------------------|---------------|
| 3 Ha Noi | A | NT | 2:35.44 | |
| 1) Dang Phu, Quoc 16 | 2) Nguyen Huy, Anh 15 | 3) Ngo Manh, Khoi 17 | 4) Nguyen Trung, Kien 33 | |
| 4 Da Nang | A | NT | 2:42.80 | |
| 1) Tran Cong, Tu 19 | 2) Dang Nguyen, Long Nhat 16 | 3) Vo Van, Vuong 16 | 4) Nguyen Duy, Anh 19 | |
| 5 Quang Binh | A | NT | 2:49.33 | |
| 1) Phan Van, Tuan 22 | 2) Doan Kim, Tham 17 | 3) Pham Thanh, Dai 16 | 4) Tran Quang, Huong 15 | |